|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TIỀN HẢI  **TRƯỜNG TH & THCS ĐÔNG XUYÊN**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN NGỮ VĂN 8**  **Năm học 2023 – 2024**  *Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)* |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường luật | 2 | 1 | 2 | 1 | 0 | 2 | 0 | 0 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết bài phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 2\* | 40 |
| **Tổng** | | | **20** | **10** | **20** | **10** | **0** | **20** | **0** | **20** | **100%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **20%** | | **20%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/ chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ Đường luật | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố hình thức của thơ Đường luật (số chữ ở mỗi dòng; vần, nhịp; từ ngữ, hình ảnh; bố cục, mạch cảm xúc; niên, luật, đối…).  - Nhận biết được sắc thái nghĩa của từ ngữ và hiệu quả lựa chọn từ ngữ.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được một số yếu tố hình thức của thơ Đường luật (số chữ ở mỗi dòng; vần, nhịp; từ ngữ, hình ảnh; bố cục, mạch cảm xúc; niêm, luật, đối,…) và tình cảm, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ.  **Vận dụng:**  - Vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào đọc hiểu văn bản thơ. | 2TN  1TL | 2TN  1TL | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu bài phân tích một tác phẩm truyện.  - Xác định được bố cục bài văn.  **Thông hiểu:**  - Giới thiệu được truyện.  - Phân tích những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của truyện.  - Nêu được ấn tượng về những đặc điểm nổi bật của truyện.  **Vận dụng:**  - Vận dụng những kỹ năng tạo lập văn bản, vận dụng kiến thức của bản thân để viết được bài văn phân tích tác phẩm truyện.  - Nhận xét, rút ra bài học từ trải nghiệm của bản thân.  **Vận dụng cao:**  - Có lối viết sáng tạo, hấp dẫn lôi cuốn.  - Lời văn sinh động, giàu cảm xúc, có giọng điệu riêng. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng số câu** | | |  | **2TN**  **1TL** | **2TN**  **1TL** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ (%)** | | |  | **30%** | **30%** | **20%** | **20%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 8**

*(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc bài thơ sau:**

**TỨC CẢNH PÁC BÓ**

**Hồ Chí Minh**

*Sáng ra bờ suối, tối vào hang*

*Cháo bẹ, rau măng vẫn sẵn sàng*

*Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng*

*Cuộc đời cách mạng thật là sang.*

Tháng 2 năm 1941

(*Thơ Hồ Chủ tịch*, NXB Văn học, Hà Nội, 1967)

**Lựa chọn phương án đúng:**

**Câu 1**: Văn bản trên thuộc thể thơ nào?

**A.** Thất ngôn tứ tuyệt Đường luật. **B.** Thất ngôn bát cú Đường luật.

**C.** Thất ngôn xen lục ngôn. **D.** Ngũ ngôn.

**Câu 2**: Bố cục theo thể loại của văn bản trên là:

**A.** Đề, thực, luận, kết. **B.** Đề, thừa, chuyển, hợp.

**C.** Khởi, thừa, chuyển, hợp. **D.** Thừa, khởi, chuyển, hợp.

**Câu 3**: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là:

**A.** Thuyết minh. **B.** Miêu tả. **C.** Biểu cảm, Miêu tả. **D.** Biểu cảm.

**Câu 4**: Bài thơ trên được ngắt chủ yếu theo nhịp nào?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A.** 3/4. **B.** 2/2/3. **C.** 2/3/2.  **Câu 5**: Từ ngữ nào sau đây thuộc từ địa phương? |  | **D.** 4/3. |
| **A.** Ra. **B.** Bẹ. **C.** Vào*.* |  | **D.** Bàn đá. |

**Câu 6**: Chỉ ra cặp từ trái nghĩa trong câu thơ: *Sáng ra bờ suối, tối vào hang.*

**A.** Bờ suối - hang **B.** Ra - vào **C.** Ra - vào, sáng - tối. **D.** Sáng - tối

**Câu 7**: Câu thơ *Cháo bẹ rau măng vẫn sẵn sàng* trong văn bản trên hiểu như thế nào là đúng?

1. Dù phải ăn chỉ có cháo bẹ, rau măng rất khổ nhưng tinh thần luôn sẵn sàng.
2. Lương thực, thực phẩm ở đây thật đầy đủ.
3. Cuộc sống sinh hoạt ở Pác Bó rất khắc khổ, thiếu thốn.
4. Diễn tả cảm giác thích thú, bằng lòng của nhân vật trữ tình ở Pác Bó: lương thực, thực phẩm ở đây thật đầy đủ, đầy đủ tới dư thừa “cháo bẹ, rau măng” luôn có sẵn.

**Câu 8**: Em hiểu chữ “*sang*” trong câu thơ *Cuộc đời cách mạng thật là sang* như thế nào?

1. Đó là cái sang trọng, giàu có, là niềm vui, niềm hạnh phúc của một người chiếc sĩ cách mạng được sống giữa thiên nhiên, được trở về trực tiếp lãnh đạo cứu dân, cứu nước.
2. Đó là cái sang trọng, giàu có của một nhà thơ luôn tìm thấy sự hòa hợp, tự tin, thư thái với thiên nhiên.
3. Đó là cái sang trọng, giàu có của người tự thấy mình hữu ích cho cách mạng trong gian khổ, thiếu thốn.
4. Đó là cái sang trọng của một người quên đi thực tại, để nghĩ về một điều trong tương lai.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9**: Chỉ ra và nêu tác dụng của phép đối được sử dụng trong câu thơ: *Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng.*

**Câu 10**: Đọc bài thơ trên, em cảm nhận được những vẻ đẹp tâm hồn nào của nhà thơ, người chiến sĩ cách mạng Hồ Chí Minh?

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Em hãy viết một bài văn phân tích truyện ngắn sau:

**VẾT SẸO**

*Chú bé đưa cho mẹ tờ giấy mời họp hội nghị phụ huynh của trường tiểu học. Lạ thay, khi thấy mẹ bảo sẽ tham dự chú bé lộ vẻ sững sờ! Đây là lần đầu tiên bạn học và cô giáo có dịp gặp mẹ chú, mà chú thì chẳng muốn chút nào. Chú rất ngượng ngập vì vẻ bề ngoài của mẹ. Mặc dù khá xinh đẹp, nhưng phía bên má phải của bà có một vết sẹo rất lớn. Chú bé chưa bao giờ hỏi tại sao và trong trường hợp nào mẹ lại bị như vậy. Suốt buổi họp lớp, chẳng ai để ý đến vết sẹo ấy mà chỉ ấn tượng về vẻ duyên dáng và phong cách cư xử ấm áp của bà. Tuy vậy, chú bé vẫn bối rối và lẩn tránh mọi người. Tình cờ chú nghe được câu chuyện giữa mẹ và cô giáo chủ nhiệm.*

*- Dạ, vì sao bà lại bị vết sẹo này trên mặt vậy ạ?- Cô giáo rụt rè hỏi.*

*- Khi con trai tôi còn đỏ hỏn, nó bị kẹt trong căn phòng bị hỏa hoạn. Lửa bén dữ quá nên không ai dám xông vào, thế là tôi liều mình lao đại vào. Vừa chạy tới bên nôi của cháu thì tôi thấy một thanh xà sắp rơi xuống. Không kịp suy nghĩ, tôi liền ghé thân che cho con rồi bất tỉnh luôn. May mà một anh lính cứu hỏa đến kịp và cứu hai mẹ con tôi ra.*

*Vết sẹo đã thành vĩnh viễn, nhưng tôi không bao giờ hối hận vì điều này.*

*Nghe xong chú bé ùa tới ôm chặt lấy mẹ, nước mắt lưng tròng. Người chú run lên vì xúc động. Đức hi sinh của mẹ thanh cao quá! Cả ngày hôm đó, chú cứ nắm riết lấy tay mẹ không rời.*

(Theo *Hạt giống tâm hồn*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 2004, tr. 142,143)

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 8**

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | 1 | **A** | 0,5 |
| 2 | **C** | 0,5 |
| 3 | **D** | 0,5 |
| 4 | **D** | 0,5 |
| 5 | **B** | 0,5 |
| 6 | **C** | 0,5 |
| 7 | **D** | 0,5 |
| 8 | **A** | 0,5 |
|  | 9 | \* Phép đối ở câu thơ: *Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng.*   * Đối ý: điều kiện làm việc tạm bợ (*bàn đá chông chênh*) - nội dung công việc quan trọng (*dịch sử Đảng*). * Đối thanh: thanh bằng (*chông chênh*) - thanh trắc (*dịch sử Đảng).*   \* Tác dụng:   * Điều kiện làm việc còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. * Làm nổi bật hình ảnh trung tâm của bức tranh Pác Bó: hình tượng người chiến sĩ cách mạng được khắc họa chân thực, sinh động có tầm vóc lớn lao, tư thế uy nghi lồng lộng,… | 1,0 |
|  | 10 | Vẻ đẹp tâm hồn của nhà thơ, người chiến sĩ cách mạng Hồ Chí Minh:   * Tình yêu thiên nhiên, tâm hồn hòa hợp với thiên nhiên. * Niềm say mê cách mạng. * Phong thái ung dung, tinh thần lạc quan cách mạng. | 1,0 |

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II** | **VIẾT** | **4,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học*.  Mở bài giới thiệu được truyện; thân bài phân tích được những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của truyện; kết bài khẳng định được giá trị của truyện. | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Phân tích truyện *Vết sẹo.* | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận theo cấu trúc bài văn phân tích tác phẩm truyện:* | 3,0 |
| \* Mở bài: Giới thiệu chung về tác phẩm (nhan đề, tác giả) và nhận xét chung về truyện *Vết sẹo.*  \* Thân bài:  *Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng, đảm bảo các yêu cầu sau.*   * Nêu chủ đề và phân tích các biểu hiện làm rõ chủ đề của truyện *Vết sẹo.*   + Chủ đề của truyện: Tình mẫu tử thiêng liêng sâu nặng, cao đẹp trong cuộc đời.  + Phân tích các biểu hiện làm rõ chủ đề của truyện.   * Tóm tắt ngắn gọn cốt truyện: Truyện ngắn xoay quanh diễn biến tâm trạng của nhân vật chú bé (người con) với người mẹ của mình. Lúc đầu, chú không muốn mẹ đến dự hội nghị phụ huynh của lớp, chú ngại ngùng sợ mọi người phát hiện ra vết sẹo trên gương mặt mẹ. Sau khi vô tình nghe được cuộc trò chuyện của cô giáo chủ nhiệm với mẹ, chú đã hiểu ra và yêu mẹ rất nhiều. * Phân tích các nhân vật để làm rõ chủ đề:   + Nhân vật Bà mẹ:  ++ Xinh đẹp, duyên dáng, cư xử ấm áp.  ++ Giàu đức hi sinh và tình yêu thương con: Mẹ đã không màng tới bản thân mình, lao vào ngọn lửa để cứu con (Hành động quyết đoán, không do dự, băn khoăn,… Mẹ quên mình vì con. Vết sẹo trên gương mặt mẹ là minh chứng cho điều đó). Suốt thời gian dài, mẹ không bao giờ nói với con về vết sẹo. Có thể mẹ sợ con buồn, sợ con áy náy thấy có lỗi với mẹ. Mẹ đã giấu nỗi đau trong lòng cho riêng mình, để thắp lên trong con ngọn lửa bình yên… Nếu không có cuộc trò chuyện của cô giáo, có lẽ vết sẹo trên gương mặt mẹ sẽ |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | mãi mãi không có lời giải đáp…  + Nhân vật chú bé (người con):  ++ Lúc đầu: ngượng ngùng, mặc cảm, xấu hổ vì trên gương mặt mẹ có vết sẹo (Thí sinh cần phân tích được tâm lí không muốn mẹ đến dự; sự bối rối và lẩn tránh mọi người của chú bé trong buổi họp lớp, để thấy được chú sợ mọi người sẽ phát hiện ra vết sẹo. Với chú, hình thức bên ngoài của mẹ quan trọng đến danh dự, sự tự tin của bản thân,…).  ++ Sau khi vô tình nghe được câu chuyện giữa cô giáo chủ nhiệm và mẹ: Chú hiểu ra nguyên nhân dẫn đến vết sẹo, tình yêu thương, đức hi sinh thầm lặng của mẹ. Chú thấy có lỗi với mẹ. Giọt nước mắt của sự hối hận, day dứt. Giọt nước mắt của lòng biết ơn.  *(Lựa chọn phân tích các hành động, cử chỉ, của cậu bé lúc này: ôm chầm lấy mẹ, òa khóc).* |  |
|  | - Cảm nhận những đặc sắc nghệ thuật của truyện *Vết sẹo.*  + Cốt truyện rất đơn giản, xoay quanh diễn biến tâm trạng cậu bé với một tình huống đời thường, song cũng đủ để các nhân vật bộc lộ những phẩm chất và nét tâm lí của mình.  + Truyện xây dựng được chi tiết vết sẹo vừa có ý nghĩa tả thực vừa có tính biểu tượng, nghệ thuật thắt nút - mở nút nhẹ nhàng, tự nhiên, hợp lí.  + Ngòi bút miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật trẻ thơ tinh tế qua tình huống, cử chỉ, hành động,… |  |
|  | \* Kết bài:   * Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của truyện. * Tác động của truyện tới người đọc: Đạo làm con cần thấu hiểu công lao, tình yêu thương của mẹ, có lòng biết ơn sâu sắc,… |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |